

Ngày 16/7/2023.

CHÚA NHẬT XV THƯỜNG NIÊN Năm A

Is 55,10-11 - Rm 8,18-23 - Mt 13,1-23

Người dùng dụ ngôn mà nói với họ nhiều điều. Người nói: “Người gieo giống đi ra gieo giống. Trong khi người ấy gieo, có những hạt rơi xuống vệ đường, chim chóc đến ăn mất.” (Mt 13,3-4)

Bài Suy Gẫm số 14. Điểm 1: Những Tu Sĩ Thiếu Ý Chí.

Trong cộng đoàn, lời nói của Bề trên tựa như những hạt giống trong bài Tin Mừng hôm nay; đôi khi, lời nói đó được tiếp nhận bởi ba loại người không đủ điều kiện. “*Hạt giống rơi bên vệ đường*” (Lc 8,11-12): đó là lời của Bề trên được nhận bởi những người chỉ có ý định vâng phục thoáng qua: họ có vẻ mến chuộng đức vâng phục; khi có dịp, họ nói về nó rất hay, thậm chí còn khích lệ người khác bàn luận nữa; nhưng nơi họ, người ta chỉ thấy cái vẻ bên ngoài của thiện chí, chứ không thấy tác dụng, vì họ cho rằng tất cả điều lệnh là quá khó. Họ không thể hăng hái thi hành và thực tế đã không tuân lệnh, đó là vì tâm hồn họ không được chuẩn bị sẵn sàng trước; và khi Bề trên đưa ra một lệnh mà muốn họ vâng lời, thì phải báo trước để cho vừa sở thích của họ.

Anh (Chị) Em có thuộc nhóm người đó không? Anh (Chị) Em có luôn luôn sẵn sàng vâng lời không? Hãy chuẩn bị tâm lòng vâng phục sao cho Bề trên của Anh (Chị) Em có thể tin tưởng mà ra lệnh cho Anh (Chị) Em ở mọi thời điểm, và thấy Anh (Chị) Em luôn sẵn sàng thực hiện lệnh truyền.

014 1 1 1er Point.

La parole du Supérieur dans une communauté est la semence de l'Évangile de ce jour, et elle est quelquefois reçue par trois sortes de personnes mal disposées. *La semence qui tombe sur le grand chemin* (Lc 8, 11-12) est la parole du Supérieur reçue par ceux qui n'ont que des désirs d'obéir: ils ont, ce semble, bien de l'affection pour l'obéissance; ils en parlent bien dans les occasions, ils y excitent même les autres; mais on ne voit en eux que de la bonne volonté et point d'effet, parce qu'ils trouvent difficile tout ce qu'on leur commande. Ce qui fait qu'ils ne peuvent s'animer à la pratique et qu'ils n'obéissent pas, c'est parce que leur coeur n'a pas été disposé auparavant; et il faudrait, pour les engager à l'obéissance, que le Supérieur, lorsqu'il veut leur commander quelque chose, les prévînt auparavant pour le leur faire goûter.

014 1 2

N'êtes-vous point de ce nombre? Êtes-vous toujours prêts à obéir? Disposez-y votre

14.1 First Point.

In a community the superior's word is like the seed in today's Gospel. It is heard by three kinds of poorly-disposed persons. The seed that fell on the road (Lk 8:12) is the word of a superior received by those who have only a weak desire to obey. They seem to have some liking for obedience; they speak well of it on occasion and even urge others to practice it. But all one really discovers in them is a kind of good will which has no real consequence, because they find everything they are asked to do very difficult. They cannot bring themselves to practice obedience, and, in fact, they don't. This is because their heart has not been prepared ahead of time. To secure their compliance, the superior, before commanding them anything, first has to prepare them so that they will like what he is asking them to do.

Are you not of this number? Are you always ready to obey? Be prepared in your heart to

coeur, que votre Supérieur puisse vous commander en tout temps avec confiance, et qu'il vous trouve toujours prêts à exécuter ses ordres.

obey, so that your superior is able to call on you at any time with full confidence, knowing that he will find you always ready to do what you are asked.

Ngày 17/7/2023.

Thứ Hai sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Xh 1,8-14.22 - Mt 10,34 – 11,1

⁴² “Và ai cho một trong những kẻ bé nhỏ này uống, dù chỉ một chén nước lã thôi, vì kẻ ấy là môn đệ của Thầy, thì Thầy bảo thật anh em, người đó sẽ không mất phần thưởng đâu.” (Mt 10,42)

Bài Suy Gẫm số 194. Điểm 3: Người Thầy Phải Khiến Học Sinh Mình Thực Hành Lời Dạy Của Phúc Âm.

Để những trẻ đang học với Anh (Chị) Em có tinh thần của đạo Ki-tô, Anh (Chị) Em phải dạy cho chúng những chân lý cụ thể về niềm tin vào Chúa Giê-su Ki-tô và các phương châm của Tin Mừng, với sự chăm chú, ít nhất cũng bằng khi Anh (Chị) Em giảng dạy những chân lý giáo thuyết. Đành rằng trong những chân lý giáo thuyết này, có một số mà chúng ta nhất thiết phải biết để được cứu rỗi; nhưng biết chúng thì có ích gì, nếu chúng ta không cất công làm điều thiện mà chúng ta bị ràng buộc? Thánh Giacôbê nói: “*Đức tin không có hành động là vô dụng*” (Gc 2,20). Thánh Phaolô cũng nói, “*Giả như tôi... được biết hết mọi điều bí nhiệm, mọi lẽ cao siêu, hay có được tất cả đức tin đến chuyển núi dời non, mà không có đức mến, – tức là ân sủng thánh hóa – thì tôi cũng chẳng là gì*” (1Cr 13,2).

Vậy cái chính của Anh (Chị) Em có phải là chăm lo dạy cho học sinh những phương châm của Tin Mừng và cách thực hành các nhân đức Ki-tô giáo không? Có điều chi làm Anh (Chị) Em bận tâm hơn việc làm cho chúng mộ mến các điều đó không? Anh (Chị) Em có coi điều tốt lành Anh (Chị) Em đang cố gắng tạo cho chúng, là nền tảng của tất cả các điều thiện chúng sẽ làm sau này trong cuộc đời không? Thông thường thì những thói quen đạo đức được tập tành thời còn trẻ, vì ít bị bản tính hư đốn cản trở, nên dễ bén rễ sâu trong tim của kẻ được huấn luyện.

Nếu Anh (Chị) Em muốn những bài mình giảng cho học trò trở nên hữu ích, có tác dụng thu hút chúng làm điều thiện, thì chính Anh (Chị) Em phải thực hành các lời dạy ấy trước; rồi chính Anh (Chị) Em phải tỏ lòng đầy nhiệt thành, hầu các trẻ có thể dự phần vào những ân sủng đã được ban sẵn để hướng Anh (Chị) Em làm điều thiện; và mong sao cho lòng nhiệt thành của Anh (Chị) Em thu hút Thần Khí Thiên Chúa ngự xuống trên Anh (Chị) Em, để linh hoạt các học sinh theo cùng một đường lối.

194 3 1 3e Point. – Le maître doit faire pratiquer l’Évangile à ses élèves.

Pour porter les enfants que vous instruisez à prendre l’esprit du christianisme, vous devez leur apprendre les vérités pratiques de la foi de Jésus-Christ, et les maximes du saint

194.3 Third Point.

In order to bring the children whom you instruct to take on the Christian spirit, you must teach them the practical truths of faith in Jesus Christ and the maxims of the holy

Évangile, pour le moins avec autant de soin que les vérités de pure spéculation. Il est vrai que de celles-ci, il y en a un nombre qu'il est absolument nécessaire de savoir pour être sauvé; mais que servirait-il de les savoir, si on ne se mettait en peine du bien qu'on doit pratiquer, *puisque la foi, dit saint Jacques, sans les bonnes oeuvres, est morte (Jc 2, 17).* Et comme dit saint Paul, *quand j'entendrais tous les mystères, et que j'aurais toute la science et toute la foi en sorte que je transportasse les montagnes d'un lieu à l'autre, si je n'ai la charité, c'est-à-dire la grace sanctifiante, je ne suis rien (1 Co 13, 2).*

194 3 2

Votre principal soin n'est-il donc d'instruire vos disciples des maximes du saint Évangile, et des pratiques des vertus chrétiennes? N'avez-vous rien plus à coeur que de faire en sorte qu'ils s'y affectionnent? Regardez-vous le bien que vous tâchez de leur faire, comme le fondement de tout le bien qu'ils pratiqueront dans la suite de leur vie? Les habitudes des vertus qu'on a cultivées en soi dans la jeunesse, trouvant moins d'obstacles dans la nature corrompue, jetant de plus profondes racines dans les coeurs de ceux en qui elles ont été formées.

Si vous voulez que les instructions que vous ferez à ceux que vous devez instruire, pour les attirer à la pratique du bien, leur soient profitables, il faut que vous les pratiquiez vous mêmes, et que vous soyez bien remplis de zèle, afin qu'ils puissent recevoir la communication des grâces qui sont en vous pour faire le bien, et que votre zèle attire en vous l'esprit de Dieu, pour les y animer.

Gospel with at least as much care as you teach the truths that are purely doctrinal.

It is true that there are a number of doctrines which are absolutely necessary for us to know in order to be saved. But what would it serve to know them, if we did not take the trouble to practice the good to which we are bound.

Faith, Saint James says, without good works is dead (Jas 2;17). Saint Paul also says, If I knew all the mysteries and had full knowledge and all the faith, such that I moved mountains from one place to another, but have not charity, (that is, sanctifying grace), I am nothing (1 Cor 13:2).

Is your main care, then, to instruct your disciples in the maxims of the holy Gospel and the practice of the Christian virtues? Have you anything more at heart than helping them find their happiness in these practices? Do you look upon the good that you are trying to achieve in them as the foundation of all the good that they will practice for the rest of their lives? The habits of virtue that are cultivated in oneself during youth encounter less resistance in corrupt nature and form the deepest roots in the hearts of those in whom they have been formed.

If you want the instructions you give those whom you have to instruct to be effective in drawing them to the practice of good, you must practice these truths yourselves, and you must be full of zeal, so that your students may be able to receive a share in the grace which is in you for doing good, and that your zeal draw upon you the Spirit of God to animate your students in the same way.

Ngày 18/7/2023.

Thứ Ba sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Xh 2,1-15a - Mt 11,20-24

²⁰ *Bấy giờ, Đức Giê-su bắt đầu quở trách các thành đã chứng kiến phân lớn các phép lạ Người làm mà không sám hối. (Mt 11,20)*

Bài Suy Gẫm số 197. Điểm 3: Người Thầy Phải Biết Giữ Các Môn Sinh Mình Tránh Xa Những Dịp Phạm Tội.

Trên đời này, chúng ta gặp quá nhiều trở ngại về phần rỗi, đến độ không thể nào tránh được nếu để mặc sức mình tự lo liệu. Chính vì lẽ ấy, Thiên Chúa đã ban cho Anh (Chị) Em các thiên thần hộ thủ để giữ gìn Anh (Chị) Em, và như Vua-Ngôn sứ đã nói, để “*Thiên sứ sẽ tay đỡ tay nâng cho bạn khỏi vấp chân vào đá*” (Tv 91[90],12), nghĩa là chướng ngại nào đó cho sự cứu rỗi; và để các thiên thần gây cảm hứng và giúp Anh (Chị) Em tránh xa con đường với đầy chông gai trước mặt.

Bởi trẻ em, vốn có tinh thần lẫn thể xác còn non nớt, và ít được soi sáng làm điều tốt, dễ rơi vào vực thẳm sự dữ hơn, nên để dẫn chúng trên con đường cứu rỗi, chúng cần một số hướng dẫn viên biết cảnh tỉnh, đủ tinh thông về vấn đề đạo đức, đủ hiểu biết về những tật xấu thông thường của giới trẻ, để cảnh báo và ngăn ngừa chúng không vấp phạm.

Thiên Chúa đã chu cấp điều ấy, bằng cách ban cho con trẻ các nhà giáo, đã được Người giao trách vụ, và phú cho đủ sự quan tâm và tính cẩn trọng lo cho chúng; nhờ đó, các nhà giáo, chẳng những không cho phép bất cứ điều gì có thể làm hại đến phần rỗi của trẻ, và có thể xâm chiếm con tim của chúng, mà thậm chí còn dẫn dắt chúng giữa những hiểm họa đầy dẫy khắp dương gian; cho nên nhờ có các nhà hướng dẫn biết lưu tâm này, và nhờ sự che chở của Thiên Chúa, ma quỷ không bén mảng đến gần chúng được.

Hôm nay, Anh (Chị) Em hãy xin Thiên Chúa ban cho ơn đem hết lòng chăm lo các trẻ được giao phó cho mình, đến độ Anh (Chị) Em biết dùng mọi biện pháp khả dĩ, hầu bảo đảm chúng không sa ngã một cách trầm trọng; hãy cầu xin Người biến Anh (Chị) Em thành những nhà hướng dẫn thật tốt đối với chúng, đến nỗi ánh sáng mà Anh (Chị) Em sẽ nhận được nhờ sự trợ giúp của Thiên Chúa và nhờ sự trung thành chu toàn công vụ, khiến Anh (Chị) Em thấy quá rõ tất cả những gì có thể là trở ngại cho lợi ích của linh hồn con trẻ, đến nỗi Anh (Chị) Em đẩy lui tất cả những gì có thể làm hại chúng trên con đường cứu độ.

Đó phải là sự trông nom chính yếu của Anh (Chị) Em đối với các học sinh, và là lý do chính để được Thiên Chúa giao phó một thừa tác vụ rất thánh như thế; và vào ngày phán xét, đó cũng là điều mà Người buộc Anh (Chị) Em phải trả lẽ một cách tường tận.

197 3 1 3e Point. – Un maître doit éloigner ses élèves des occasions du péché.

L'on trouve tant d'obstacles à son salut, dans cette vie, qu'il est impossible de les éviter, si on est abandonné à soi-même et à sa propre conduite. C'est pour ce sujet que Dieu vous a donné des anges gardiens pour veiller sur vous, et pour empêcher, comme dit le prophète, que vous ne tombiez *en vous heurtant contre quelque pierre* (Ps 91, 12); c'est-à-dire contre quelque obstacle qui se rencontrerait à votre salut, et pour vous inspirer et vous aider à vous éloigner du

197.3 Third Point.

You encounter so many obstacles to salvation in this life that it is impossible to avoid them if you are left to yourselves and your own guidance. This is why God has given you Guardian Angels to watch over you, as the prophet says, to prevent you from falling by tripping against some stone (Ps 91:12), that is, some obstacle to your salvation. Your angels inspire you and help to keep you away from the path where you might encounter any obstacle.

chemin où vous pourriez en rencontrer.

Comme il est bien plus aisé aux enfants, qui sont faibles d'esprit aussi bien que de corps, et qui ont peu de lumière pour le bien, de tomber dans quelque précipice, ils ont besoin pour les conduire dans la voie du salut, des lumières de quelques guides vigilants, qui aient assez d'intelligence dans les choses qui regardent la piété, et de connaissance des défauts ordinaires aux jeunes gens, pour les leur faire remarquer et les en préserver.

C'est à quoi Dieu a pourvu, en donnant aux enfants des maîtres qu'il a chargés de ce soin, et à qui il a donné assez d'attention et de vigilance sur eux (Cf. Rm 12, 8), pour ne pas souffrir, non seulement que, quoi que ce soit qui puisse nuire à leur salut s'empare de leur coeur, mais même pour les conduire au milieu de tous les dangers qui se rencontrent dans le monde; en sorte que, sous la conduite de ces guides attentifs, et sous la protection de Dieu, le démon n'ose en approcher.

197 3 2

Demandez aujourd'hui à Dieu la grâce de veiller tellement sur les enfants qui vous sont confiés, que vous preniez toutes les précautions possibles pour les garantir des chutes considérables; et d'être de si bons guides à leur égard, que les lumières que vous vous serez procurées par le secours de Dieu, et par la fidélité à vous bien acquitter de votre emploi, vous fassent si bien apercevoir tout ce qui pourrait être un obstacle au bien de leurs âmes, que vous éloigniez du chemin de leur salut, tout ce qui pourrait leur nuire. C'est là le principal soin que vous devez avoir à leur égard, et la principale raison pour laquelle Dieu vous a chargés d'un si saint ministère et c'est ce dont il vous fera rendre un compte très exact au jour du jugement.

How much easier it is for children to fall over some precipice, because they are weak in mind as well as body, and have little understanding of what is for their own good. Therefore they need the light of watchful guides to lead them on the path of salvation, guides who have an adequate understanding of things concerning piety, and knowledge of the ordinary faults of young people. Thus they will be able to help them to be aware of pitfalls and keep away from them.

This is what God has provided in giving children teachers whom he has charged with this care, and to whom he has given the concern and the vigilance (Rom 12:8) not only to prevent anything whatsoever harmful to their salvation from capturing their hearts, but also to guide the children through all the dangers they meet in the world, so that under the guidance of these attentive leaders, and under the protection of God, the devil does not even dare approach them.

Ask God today for the grace of watching so well over the children confided to you, that you will take every possible precaution to shield them from serious faults.

Ask him to be such good guides for them through the light which you will procure for yourselves by recourse to God, and by the fidelity with which you do your work, that you will see well every obstacle to the good of their souls, and keep away from the path of their salvation everything that could harm them.

This is the principal care you must have for the children entrusted to you, it is the main reason why God has entrusted you with so holy a ministry, and it is on this that he will call you to give a very exact account on the day of judgment.

Ngày 19/7/2023.

Thứ Tư sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Xh 3,1-6.9-12 - Mt 11,25-27

²⁵ Khi ấy, Đức Giê-su cất tiếng nói: “Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con xin ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu không cho bậc khôn ngoan thông thái biết mầu nhiệm Nước Trời, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn. Vâng, lạy Cha, vì đó là điều đẹp ý Cha.” (Mt 11,25-26)

Bài Suy Gẫm số 194. Điểm 2: Người Thầy Phải Giúp Các Học Sinh Tránh Xa Tội.

Con trẻ được giao việc và được giữ lại ở trường học, trong phần lớn thời gian của ngày thì chưa đủ; những ai được phân công dạy dỗ chúng, cần phải đặc biệt để tâm giúp chúng trưởng thành trong tinh thần đạo Ki-tô; tinh thần này sẽ đem lại cho chúng “*lẽ khôn ngoan của Thiên Chúa... mà không một ai trong các thủ lãnh thế gian này đã được biết*” (1Cr 2,7-8); tinh thần này hoàn toàn trái ngược với tinh thần và lẽ khôn ngoan của thế gian; chúng ta phải làm cho trẻ ghê tởm lẽ khôn ngoan thế gian ấy, bởi vì nó che đậy tội lỗi: chúng ta không thể làm quá mức khi cách ly chúng khỏi điều đại gian ác này, khỏi cái duy nhất có thể khiến chúng không còn đẹp lòng Thiên Chúa.

Vậy trong khi công tác, việc luôn đề ý đến học trò phải là ưu tư hàng đầu của Anh (Chị) Em, và là tác dụng đầu tiên của tính cẩn trọng, nhằm ngăn chặn chúng có bất cứ hành vi, – không chỉ xấu, mà ngay cả ít nhiều bất xứng, – và giúp chúng xa lánh tất cả những gì có chút hơi hướng của tội. Việc Anh (Chị) Em cần mật chăm sóc học trò cũng hết sức quan trọng, vì nó có tác dụng tập cho chúng nét na khiêm cung trong nhà thờ và trong các sinh hoạt đạo đức ở trường; bởi “*lòng đạo đức thì lợi ích mọi bề*” (1Tm 4,8) và giúp tránh xa tội lỗi cách dễ dàng, giúp thực hành những nhân đức khác, nhờ lượng ân sủng dồi dào mà lòng đạo đức ấy thu hút xuống trên những ai sở hữu nó.

Anh (Chị) Em có cư xử như thế đối với học sinh của mình không? Nếu trong quá khứ, Anh (Chị) Em chưa được trung thành đúng mức, thì trong thời gian tới, hãy tuân theo những cách làm trên đây.

194 2 1 2e Point. – Le maître doit éloigner les enfants du péché.

Il ne suffit pas que les enfants soient retenus dans une école, pendant la plus grande partie du jour, et qu'ils y soient occupés; mais il est nécessaire que ceux qui leur sont donnés pour les instruire, s'attachent particulièrement à les élever dans l'esprit du christianisme, qui leur donne *la sagesse de Dieu que nul des princes de ce monde n'a connue* (1 Co 2, 7-8), et qui est fort opposée à l'esprit et à la sagesse du monde, de laquelle on doit leur inspirer beaucoup d'horreur parcequ'elle sert de couverture au péché; et on ne saurait trop les éloigner d'un si grand mal, comme de ce qui seul les peut rendre désagréables à Dieu.

194 2 2

Il faut donc que ce soit votre premier soin, et le premier effet de votre vigilance dans votre

Second Point

It is not enough that children be kept in school for most of the day and be kept busy. Those who have dedicated themselves to instruct them must devote themselves especially to bring them up in the Christian spirit, which gives children the wisdom of God that none of the princes of this world have known (1 Cor 2:7-8). It is completely opposed to the spirit and wisdom of the world, for which we must inspire children with a great horror, since it serves as a cloak for sin. Children cannot be too much separated from such a great evil, because this alone can make them displeasing to God.

Let this be your first concern, then, and the first effect of your vigilance in your work, to

emploi d'être toujours attentifs sur eux, pour les empêcher de faire aucune action, non seulement mauvaise, mais qui soit même tant soit peu indécente, les faisant abstenir de tout ce qui a la moindre apparence de péché. Il est aussi d'une grande conséquence que votre vigilance sur eux serve à les rendre modestes et retenus dans l'église, dans les exercices de piété qui se font dans l'école: *car la piété est utile à tout* (1 Tm 4, 8) et elle donne une grande facilité à éviter le péché et à pratiquer d'autres actions de vertu, par le grand nombre de grâces qu'elle attire sur ceux qui l'ont.

Est-ce ainsi que vous vous comportez à l'égard de vos élèves? Prenez ces pratiques à l'avenir, si vous n'y avez pas été assez fidèles par le passé.

be ever attentive to your students to forestall any action that is bad or even the least improper. Help them avoid anything that has the slightest appearance of sin. It is also of great importance that your vigilance over your students serve to make them be self-controlled and reserved in church and at the exercises of piety that are performed in school. For piety is useful in every way (1 Tim 4:8), and it gives a great facility for avoiding sin and for practicing other acts of virtue because of the great number of graces it brings to those who have it.

Do you act in this way with your students? Adopt these practices in the future if you have not been faithful enough in the past.

Ngày 20/7/2023.

Thứ Năm sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Xh 3,13-20 - Mt 11,28-30

²⁹ “Anh em hãy mang lấy ách của tôi và hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường. Tâm hồn anh em sẽ được nghỉ ngơi bồi dưỡng.” (Mt 11,29)

Bài Suy Gẫm số 65. Điểm 2: Đức Ái Thì Hiền Lành.

“Đức ái thì hiền lành” (1Cr 13,4). Đây là đức tính thứ hai mà thánh Phaolô gán cho đức mến. Thật vậy, chúng ta không tỏ bày tình mến và sự hiệp nhất bằng cách la mắng, lằm bằm, phàn nàn lớn tiếng, và cãi cọ với nhau, nhưng bằng lời nói nhã nhặn dịu dàng, thậm chí bằng cách tự hạ trước mặt anh em mình, vì theo lời Nhà Hiền Triết, “*Câu đáp dịu dàng khiến cơn giận tiêu tan, lời nói khiêu khích làm nổi cơn thịnh nộ*” (Cn 15,1). Vì thế mà Chúa Giê-su, trong bài giảng trên núi, đã nói với các Tông đồ: “*Phúc thay ai hiền lành vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp*” (Mt 5,4) – nghĩa là họ thu phục được mọi người –; vì kẻ nào thu phục được trái tim của mọi người, thì làm chủ cả thế giới. Đó là điều mà những người có bản chất tự nhiên hiền hậu và ôn hòa đạt được rất dễ dàng: những kẻ hiền hậu cảm hóa lòng người đối thoại, hoặc người giao dịch với họ, một cách thâm sâu đến nỗi họ thu phục nhân tâm và đạt được mọi điều họ mong muốn, một cách từ từ khó nhận thấy. Chúng ta thủ đắc nhân tâm như vậy đó, và khiến họ làm mọi thứ chúng ta muốn; cũng vì thế mà những người có tính tốt này, hoặc bẩm sinh, hoặc đã tích luyện nhờ ơn Thiên Chúa trợ giúp, đã làm chủ kẻ khác và sai khiến họ theo sở thích.

Ôi! Học kỹ và thực hành tốt bài học này do Thiên Chúa dạy, thật là lợi hại vô cùng: “*Hãy học với tôi, vì tôi có lòng hiền hậu và khiêm nhường*” (Mt 11,29). Nhưng đó không phải là lợi ích duy nhất mà chúng ta có được nhờ sự hiền lành; cái chính là, nhờ nó, chúng ta dễ dàng tập tành những nhân đức cao vời hơn; nhờ nó, chúng ta kềm chế không để cho đam mê của mình được tự

do; nhờ nó, chúng ta hoàn thành trọn vẹn công cuộc hiệp nhất trong cộng đoàn. Vậy Anh (Chị) Em hãy luôn luôn dùng giọng hiền hòa để nói chuyện với các đồng sự, và khi Anh (Chị) Em sợ phải nói với một giọng khác, thì hãy nín thinh.

065 2 1 2e Point.

La charité est douce (1 Co 13, 4); c'est la seconde qualité que saint Paul donne à la charité. En effet, ce n'est pas en grondant, en murmurant, en se plaignant hautement, et en querellant, qu'on témoigne de l'amour et de l'union: c'est en se parlant d'une manière douce et affable, c'est en s'humiliant même au-dessous de ses Frères; *car la parole douce, dit le Sage,rompt le cours de la colère, mais la parole dure excite la fureur* (Pr 15, 1). C'est pourquoi Notre-Seigneur, dans son sermon sur la montagne, dit à ses apôtres: *Bienheureux ceux qui ont la douceur en partage, parce qu'ils posséderont la terre* (Mt 5, 4), c'est-à-dire tout le monde; car ceux-là possèdent tout le monde, qui possèdent les coeurs de tous les hommes. C'est à quoi les personnes d'un naturel doux et modéré réussissent aisément: elles s'insinuent tellement dans le coeur de ceux avec qui ils conversent, et à qui ils ont affaire, qu'ils les gagnent insensiblement, et obtiennent d'eux tout ce qu'ils souhaitent. C'est ainsi qu'on possède les coeurs, et qu'on leur fait faire tout ce qu'on veut; c'est ainsi que ceux qui sont nés avec cette heureuse disposition, ou qui l'ont acquise avec le secours de la grâce, se rendent comme les maîtres des autres, et les tournent comme il leur plaît.

065 2 2

Ah! que c'est un grand avantage que de bien apprendre et de bien pratiquer cette leçon de Notre-Seigneur: *Apprenez de moi, dit-il, que je suis doux et humble de coeur* (Mt 11, 29)! Mais ce n'est pas la seule utilité qu'on se procure par la douceur; le principal est que, par elle, on acquiert facilement les plus sublimes vertus; c'est par elle qu'on retient ses passions et qu'on les empêche de s'échapper; c'est par elle qu'on vient à bout de conserver l'union avec ses Frères. Ne leur parlez jamais qu'avec douceur, et taisez-vous

65.2 Second Point.

Charity is kind (1 Cor 13:4); this is the second characteristic given to charity by Saint Paul. Indeed, it is not by scolding, murmuring, complaining aloud, or quarreling that we show our love and union. It is by speaking in a kind and affable way, in humbling ourselves before our Brothers; A kind word, says the Wise Man, turns away wrath, while a harsh reply stirs up fury (Prv 15:1).

For this reason Our Lord in the Sermon on the Mount said to his apostles: Blessed are those who show kindness toward others, for they shall possess the land (Mt 5:4). This means the whole earth, because those who possess the hearts of others do possess the whole earth, which is what persons whose temperament is kind and moderate easily achieve. They gain entry so well into the hearts of those with whom they speak and relate that they win them over little by little and obtain from them whatever they desire. That is how we gain possession of hearts and get them to do whatever we wish. In this way those who were born with this fortunate disposition or have acquired it with the help of grace, make themselves, as it were, masters of others, and turn them whichever way they like.

Ah! what a great advantage it is to learn well and to practice well this lesson given us by Our Lord: Learn of me, for I am kind and humble of heart (Mt 11:29).

However, this is not the only benefit we can derive from kindness. The main one is that through it we can acquire the most exalted virtues. By it we restrain our passions and prevent them from breaking out of our control; by it we will in the end succeed in preserving union with our Brothers.

Never speak to anyone except with kindness, and if you fear to speak otherwise,

quand vous craignez de parler autrement.	keep silent.
--	--------------

Ngày 21/7/2023.

Thứ Sáu sau Chúa Nhật XV Thường Niên

Xh 11,10 – 12,14 - Mt 12,1-8

³ Người đáp: “Các ông chưa đọc trong Sách sao? Ông Đavít đã làm gì, khi ông và thuộc hạ đói bụng? ⁴ Ông vào nhà Thiên Chúa, và đã cùng thuộc hạ ăn bánh tiến. Thử bánh này, họ không được phép ăn, chỉ có tư tế mới được ăn mà thôi.” (Mt 12,3-4)

Bài Suy Gẫm số 47. Điểm 1: Lòng Biết Ơn Đối Với Thiên Chúa.

Chắc hẳn là một vinh dự lớn cho loài người, khi Thiên Chúa đoái thương ở lại với họ mãi mãi, và hiện ra với họ cách hữu hình trong bí tích Thánh Thể, hầu ban cho họ nhiều hồng ân, bên trong cũng như bên ngoài. Các thiên thần chỉ biết hạ mình phục lạy trước kho báu thánh thiêng này, đã nên nguồn an ủi cho con người nơi trần thế. Hôm nay toàn thể Giáo hội tỏ ra mau mắn và tất cả các tín hữu thì đồng tâm nhất trí với nhau để nhìn nhận một ân huệ to lớn như vậy.

Anh (Chị) Em hãy có cùng ý hướng như trên và hãy khiêm tốn cảm tạ Chúa Giê-su Ki-tô trong mầu nhiệm này, vì Người đã đem lòng nhân hậu thông ban chính thân Người cho Anh (Chị) Em trong Bí tích này, và luôn sẵn sàng tuôn đổ dồi dào hồng ân của Người trên Anh (Chị) Em.

047 1 1 1er Point.

C'est sans doute un grand honneur pour les hommes que Dieu veuille bien toujours demeurer avec eux, et se rendre en quelque manière sensible à eux dans le très saint Sacrement de l'Eucharistie, pour leur procurer un grand nombre de grâces, tant intérieures qu'extérieures. Les anges se contentent de l'y adorer, et de s'anéantir devant ce sacré dépôt qui fait la consolation des hommes sur la terre. C'est aujourd'hui que toute l'Église s'intéresse et que tous les fidèles s'unissent d'esprit et de coeur, pour reconnaître un si grand bienfait.

Entrez dans les mêmes intentions, et rendez à Jésus-Christ, dans ce mystère, vos très humbles actions de grâces, pour la bonté qu'il a de se communiquer à vous dans ce sacrement, et d'être toujours disposé à vous y faire profusion de ses grâces.

47.1 First Point.

It is no doubt a great honor for us that God desires so much to dwell with us continually and makes himself in some sort tangible to us in the Most Blessed Sacrament of the Eucharist, in order to procure for us a great number of graces both interior and exterior. The angels offer their adoration to him there, and they acknowledge their nothingness before this sacred treasure, the consolation of everyone on earth.

Today the whole Church celebrates; all the faithful join in mind and heart to show themselves grateful for such a great benefit.

Strive to share these sentiments and to offer Jesus Christ in this mystery your very humble thanks for the goodness which he has shown by communicating himself to you in this sacrament and by being always ready to impart to you an abundance of his graces.

Ngày 22/7/2023.

Thánh Nữ Maria Mađalêna

Dc 3,1-4a hoặc 2Cr 5,14-17 - Ga 20,1-2.11-18

Bài Suy Gẫm số 144. Điểm 1: Vì Yêu, Thánh Nữ Maria Mađalêna Từ Bỏ Mọi Sự Để Theo Chúa Giê-su.

Chúng ta không thể ngưỡng mộ quá mức lòng mến yêu tha thiết mà thánh Maria Mađalêna dành cho Đức Giê-su Ki-tô. Được thu hút khi thấy những phép lạ và nghe lời giảng cảm động của Người, ngài liền bỏ thế giới đang đeo đuổi bấy lâu, để hoàn toàn phó dâng cho Đức Giê-su Ki-tô. Không có gì cầm giữ ngài: không phải sự e ngại dư luận, – với ý nghĩ rằng người ta có thể bàn tán về một sự thay đổi như thế –; không phải vì bám víu những thú vui và tiện nghi của đời sống; cũng không vì vinh dự, – hầu hết những kẻ theo Chúa Giê-su Ki-tô đều thuộc hạng dân dã tầm thường. Thánh nữ khắc khoải mong theo Người, đến độ bỏ hết mọi sự, vì yêu mến Người, không kể gì đến ý kiến của người phàm.

Anh (Chị) Em là những con người đã từ bỏ thế gian, Anh (Chị) Em có từ bỏ cách dứt khoát, đến mức không còn nghĩ đến nó nữa không? Nỗi trạng của Anh (Chị) Em có hoàn toàn chán chường trước cái mà người đời cho là lạc thú, và Anh (Chị) Em không còn bám lấy thứ gì không?

144 1 1 1er Point. – Par amour, Madeleine renonce à tout pour Jésus.

On ne peut trop admirer l'amour tendre que sainte Marie-Madeleine a eu pour Jésus-Christ, attirée par la vue de ses miracles et par ses prédications tout à fait touchantes; elle quitta le monde, dans lequel elle s'était engagée, et se donna entièrement à Jésus-Christ; rien ne la retint, ni le respect humain qui lui aurait pu donner lieu de penser ce qu'on aurait pu dire d'un tel changement, ni l'attachement aux plaisirs et aux commodités de la vie, ni le point d'honneur, (Jésus-Christ n'étant presque suivi que par des personnes de la lie du peuple).

Elle eut une pensée si forte de le suivre, qu'en même temps elle renonça à toutes choses pour l'amour de lui, sans avoir aucun égard à toutes ces considérations humaines.

144 1 2

Vous qui vous êtes retirés du monde, y avez-vous tellement renoncé, que vous n'y pensez plus du tout? Êtes-vous entièrement dégoûtés de tout ce qui fait le plaisir des gens qui vivent dans le siècle, et n'avez-vous plus d'attache à rien?

144.1 First Point.

One cannot admire too greatly the tender love that Saint Mary Magdalen had for Jesus Christ. Attracted by the sight of his miracles and by his very moving discourses, she left the world in which she had been involved and gave herself entirely to Jesus Christ. Nothing held her back, neither human respect which might have made her think of what people would say about the sudden change in her conduct, nor her attachment to the pleasures and comforts of life, nor her concern for status (since Jesus Christ's followers were, for the most part, drawn from the outcasts of the people). She had so strong a thought to follow him that she renounced at once everything else for love of him, without regard for any human considerations.

You, who have left the world, have you renounced it in such a way that you no longer think of it at all? Are you completely disgusted with everything that makes up the pleasure of people living in the world? Are you no longer attached to anything?